

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2019/HSST

Ngày: 09/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Xuân Đăng
2. Ông Nguyễn Đình Thọ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 169/2019/HSST ngày 26/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ VĂN T - Sinh ngày / /1976 tại Hà Nội

ĐKHKTT: đội 5, thôn T, xã T, huyện T, TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hoá: 02/12

Con ông: Lê Văn D

Con bà: Lê Thị M

Có vợ là Đỗ Thị T, có 03 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2011.

- Tiền sự: không

- Tiền án: Ngày 25/9/2017, tại bản án hình sự sơ thẩm số 94/2017/HSST, TAND huyện T, TP Hà Nội xử phạt 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2107 về tội tổ chức đánh bạc. Ra tù về địa phương ngày 08/02/2018 (chưa xóa án tích)

(Danh chỉ bản số 0330 do công an huyện T1 lập ngày 24/6/2019)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 22/6/2019, tạm giam ngày 28/6/2019

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 21/6/2019, tại đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường rẽ vào khu Công nghiệp N thuộc xã L, huyện T1, TP Hà Nội, Tổ công tác PK20E - Công an TP Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Lê Văn T đang ngồi sau xe mô tô của anh Hán Văn C (SN 1991, ĐKKHKT: phường M, quận C, TP Hà Nội) có BKS 19C1-296.25 có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra và phát hiện trong túi quần bên phải phía sau của T có 01 túi nilong nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai nhận đây là ma túy đá T mua để sử dụng nên Tổ Công tác đã lập biên bản phạm tội quả và thu giữ cùng vật chứng.

Quá trình điều tra, T khai nhận: tối ngày 21/6/2019, T mua gói ma túy trên của một người đàn ông không quen tại khu vực Bến xe N với giá 250.000 đồng. Sau đó T cất gói ma túy trên vào túi quần phía sau bên phải đi chơi rồi thuê xe của anh Hán Văn C chở về nhà thì bị bắt.

Bản kết luận giám định số 4103/KLĐG-PC09 ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đã kết luận: tinh thể màu trắng bên trong túi nilong thu giữ của Thám là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là ,440 gam

Đối với anh Hán Văn C được T thuê xe ôm chở về nhà ở huyện T do không biết Tàng trữ ma túy nên Cơ quan Điều tra không xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 19/9/2019, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 20 tháng đến 26 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong chứa Methamphetamin có khối lượng là 0,440 gam (cơ quan giám định đã trích 0,040 gam; còn lại là 0,400 gam)

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 22/6/2018, tại đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường rẽ vào khu Công nghiệp N thuộc xã L, huyện T1, TP Hà Nội; Lê Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilong chứa ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 0,440 gam để sử dụng. Như vậy hành vi của Lê Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo là người đã có tiền án năm 2017, chưa được xóa án tích, như vậy phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với anh Hán Văn C do không biết tám không biết T tàng trữ ma túy nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra không thể xác minh làm rõ là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong chứa Methamphetamin có khối lượng là 0,440 gam (cơ quan giám định đã trích 0,040 gam; còn lại là 0,400 gam)

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Lê Văn T **20 (hai mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2019.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015 (đã chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T1 tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2019): tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong chứa Methamphetamine có khối lượng là 0,440 gam (cơ quan giám định đã trích 0,040 gam; còn lại là 0,400 gam)

Về án phí: áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND huyện T1, TP Hà Nội
- Công an huyện T1, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T1, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T1, TP Hà Nội
- Bị cáo
- Lưu HSVA, VP

Đỗ Thị Mai Thu

